

Bản án số: 181/2020/HSST
Ngày: 16-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Mai

2. Bà Châu Thị Lệ

Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư – Thư ký Toà án nhân dân Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Đặng Văn Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2020, tại Phòng xử án Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh – Số 416/2 đường Dương Quảng Hàm, Phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 185/2020/HSST ngày 19/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 200/2020/QĐXXST-HS ngày 23/10/2020, đối với bị cáo:

Ngô Hoàng M.; sinh năm 1993, tại Tp. Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số A đường N, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn Kim C. và bà Phan Thị T.; vợ con chưa có;

-Tiền án: Ngày 28/7/2016 bị Toà án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (chấp hành án xong ngày 29/4/2018, chưa được xóa án tích).

-Tiền sự: Không;

Bị bắt giam từ ngày 15/5/2020 (có mặt).

Bị hại:

Bà Võ Thị Kim L. (vắng mặt).

Địa chỉ: Số D đường L, Phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Thu C. (vắng mặt).

Địa chỉ: Số F đường N, Phường H, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/03/2020, sau khi phụ mẹ bán hủ tiếu ở đường số I, Phường J, quận G, Tp. Hồ Chí Minh xong thì Ngô Hoàng M. điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số: 50N1- 210.80 số máy: JF58E0517181, số khung: RLHJF580XEY631416, màu xanh do M. đứng tên chủ sở hữu về nhà. Khi đi qua địa chỉ: Số D đường L, Phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện chị Võ Thị Kim L. (sinh năm 1969), thường trú: Số D đường L, Phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh đang dắt bộ xe gắn máy, trên cổ đeo 01 sợi dây chuyền vàng. Quan sát xung quanh thấy không có người qua lại nên M. nảy sinh ý định giật sợi dây chuyền của chị L. để bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó M. điều khiển xe quay lại, đi hướng ngược chiều với chị L., lợi dụng chị L. mất cảnh giác và sơ hở nên M. điều khiển xe ép sát người chị L., dùng tay trái giật sợi dây chuyền vàng trên cổ của chị L. rồi tăng ga tẩu thoát về nhà tại địa chỉ: 782/68 Nguyễn K., Phường E, quận G, Tp. Hồ Chí Minh thay quần áo. Sau đó M. mang dây chuyền vàng vừa chiếm đoạt được đến tiệm vàng Kim Hưng Phát tại địa chỉ 132 Nguyễn Văn N., Phường F, quận G, Tp. Hồ Chí Minh bán được 2.050.000 đồng, số tiền này M. đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Cơ quan điều tra, Công an quận G, Tp. Hồ Chí Minh, Ngô Hoàng M. đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Sợi dây chuyền bị cáo đã giật của chị L. loại vàng 18K, chị L. khai đã mua vào năm 2018 với giá 6.000.000 đồng (không thu hồi được). Bị cáo khai đã bán cho Tiệm vàng Kim Hưng Phát, địa chỉ 132 Nguyễn Văn N., Phường F, quận G, Tp. Hồ Chí Minh được 2.050.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 181/CT-VKS ngày 13/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Ngô Hoàng M. về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i, khoản 2, điều 171 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã đầu thú để áp dụng đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Hoàng M. từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Miễn phạt bổ sung cho bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, thẩm vấn tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Ngô Hoàng M. tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo sử dụng xe gắn máy làm phương tiện cướp giật tài sản thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm thuộc trường hợp quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 171 của Bộ luật Hình sự, bị cáo đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng chưa được xóa tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm thuộc trường hợp quy định tại điểm i, khoản 2, Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Việc truy tố, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đủ cơ sở xác định bị cáo Ngô Hoàng M. phạm tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp quy định tại điểm d, i, khoản 2, Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo sử dụng xe gắn máy làm phương tiện cướp giật tài sản có thể gây nguy hiểm cho người bị hại và những người tham gia giao thông khác trong lúc tẩu thoát. Vì vậy, cần xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo đã đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5, Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Đối với chị Võ Thị Kim L., tại phiên tòa chị L. vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện chị L. không yêu cầu bồi thường, không có ý kiến gì khác nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7]. Đối với số tiền 2.050.000 đồng bị cáo đã bán dây chuyền là tiền thu lợi bất chính nên buộc bị cáo nộp sung quỹ Nhà nước.

[8]. Đối với bà Nguyễn Thị Thu C., chủ tiệm vàng Kim Hưng Phát, không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự nên không đề cập giải quyết.

[9]. Về xử lý vật chứng:

[9.1]. Đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 50N1-210.80, số khung RLHJF580XEY631416, số máy JF58E0517181, màu sơn đỏ-trắng (đã bị thay đổi màu sơn từ màu xanh thành màu đỏ-trắng). Qua xác minh xe do Ngô Hoàng M. đứng tên chủ sở hữu và kết luận của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an Thành phố Hồ Chí Minh cho biết số khung, số máy không thay đổi. Xe là tài sản của bị cáo dùng làm phương tiện để phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9.2]. Đối với 01 USB màu xanh, kí hiệu: DT101G2 là vật chứng của vụ án nên lưu hồ sơ vụ án.

[10]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11]. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Hoàng M. phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Căn cứ điểm d, i, khoản 2, Điều 171; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Ngô Hoàng M. 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2020.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

+Buộc bị cáo nộp 2.050.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

+Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 50N1-210.80, số khung RLHJF580XEY631416, số máy JF58E0517181;

+Lưu hồ sơ vụ án 01 USB màu xanh, kí hiệu: DT101G2.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 200/PNK ngày 10/9/2020 của Công an quận G, Thành phố Hồ Chí Minh).

Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6,

Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận G;
- Công an quận G;
- Trại giam nơi giam bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận G;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Anh Đức